Xác định yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả quản lý đấu thầu tại các ban quản lý dự án đầu tư xây dựng cấp quận, huyện ở khu vực đồng bằng sông Cửu Long, Việt Nam



Xác định yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả quản lý đấu thầu tại các ban quản lý dự án đầu tư xây dựng cấp quận, huyện ở khu vực đồng bằng sông Cửu Long, Việt Nam

■ ThS. HÔ ĐỨC TY

Tổng công ty Xây dựng Công trình giao thông 6

■ TS. NGUYỄN VĂN TIẾP(*); TS. NGUYỄN BÁ QUANG VINH Trường Đại học Quốc tế Đai học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh

■ PGS. TS. TRẦN QUANG PHÚ

Trường Đại học Giao thông vận tải TP. Hồ Chí Minh Email: ^(*)nvtiep@hcmiu.edu.vn

TÓM TẮT: Nghiên cứu này nhằm mục đích đánh giá việc quản lý đấu thầu và lựa chọn nhà thầu xây lắp và đề xuất các giải pháp nhằm đem lại hiệu quả cao nhất tại các ban QLDA đầu tư xây dựng ở các quận, huyện thuộc khu vực đồng bằng sông Cửu Long, Việt Nam. Thông qua lược sử các nghiên cứu trước đây, thực trạng công tác quản lý đấu thầu, lựa chọn nhà thầu tại các ban QLDA, nhóm nghiên cứu xác định được 26 yếu tố ảnh hưởng (YTAH) sử dụng trong bảng khảo sát. Trong nghiên cứu này, 135 phiếu đã được gửi đi và nhân được phản hồi từ 105 đối tương là những kỹ sự giàu kinh nghiệm. Thông qua phân tích nhân tố khám phá, 26 biến quan sát thuộc 4 nhóm YTAH được xác định và xếp hạng theo mức độ ưu tiên. Nghiên cứu cho thấy, chất lượng hồ sơ mời thầu là yếu tố quan trọng hàng đầu và có ảnh hưởng lớn nhất đến việc lựa chọn nhà thầu. Chất lượng hồ sơ mời thầu phụ thuộc vào mức độ tuân thủ pháp luật hiện hành và năng lực của ban QLDA cũng như tổ chức tư vấn và tổ chức thẩm định đấu thầu.

TỪ KHÓA: Quản lý dự án, quản lý đấu thầu, lựa chọn nhà thầu.

ABSTRACT: The purpose of this study is to evaluate the bidding management and contractor selection; and then propose solutions to improve the efficiency for construction project management units (PMUs) in the Mekong Delta region in Southern of Vietnam. From the literature review regarding the current status of procurement management, and contractor selection, the study identified 26 critical factors that were used in the questionnaire survey. In this research, 135 questionnaires were sent out and received 105 responses of experienced engineers. Through exploratory factor analysis (EFA), 26 observed variables belonging to 4 main groups were identified as well as ranked based on the important priority. The findings shows that the quality of bidding documents is the most important factor which has significant influence on the rate of successful contractor selection. The quality of the bidding documents highly depends on the compliance with the current law, the capacity of construction project management units and the professional competence of bidding consulting organizations.

KEYWORDS: Project management, bidding management, constructor selection.

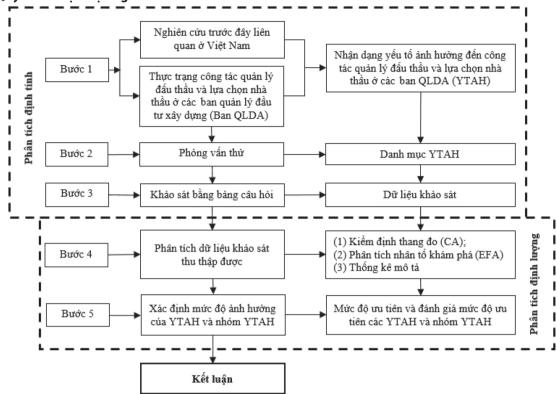
1. ĐĂT VẤN ĐỀ

Lựa chọn nhà thầu bao gồm các phương thức chỉ định thầu và đấu thầu. Phương thức đấu thầu, bao gồm cả đấu thầu trực tiếp và đấu thầu qua mạng. Đấu thầu trong lĩnh vực xây dựng là quá trình cạnh tranh giữa những nhà thầu nhằm tìm được đơn vị thực hiện công trình đáp ứng các yêu cầu kinh tế và kỹ thuật đề ra cho việc xây dựng công trình. Đấu thầu là một phương thức vừa có tính khoa học, vừa có tính pháp lý, khách quan, mang lại hiệu quả cao, tạo sự cạnh tranh lành mạnh, công bằng và hợp pháp nhằm mang lại hiệu quả kinh tế trên thị trường xây dựng [1]. Đấu thầu là phương thức thúc đẩy lực lượng sản xuất phát triển, đẩy mạnh phát triển khoa học kỹ thuật trong xây dựng, đổi mới công nghệ thi công, từ đó góp phần tích cực thúc đẩy sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Ban QLDA là đơn vị sự nghiệp nhà nước thuộc UBND quận, huyện, trực thuộc tỉnh hoặc thành phố, có chức năng quản lý, sử dụng vốn nhà nước để đầu tư xây dựng các công trình trên địa bàn quận, huyện và các nhiệm vụ khác do Nhà nước quy định. Do vậy, lựa chọn nhà thầu có đủ năng lực đóng vai trò rất quan trọng trong quá trình QLDA tại các ban. Tuy nhiên, thống kê gần đây cho thấy hoạt động quản lý đấu thầu và lựa chọn nhà thầu xây lắp chưa đạt hiệu quả cao ở những ban QLDA thuộc quận, huyện khu vực đồng bằng sông Cửu Long. Do đó, việc nghiên cứu và nâng cao công tác quản lý đấu thầu và lựa chọn nhà thầu là một đề tài phù hợp với tình hình hiện nay và có ý nghĩa thực tiễn và quan trọng.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Quy trình thực hiện nghiên cứu



Hình 2.1: Quy trình nghiên cứu

Bước 1: Khảo sát các nghiên cứu trước đây ở Việt Nam liên quan đến công tác quản lý đấu thầu và lựa chọn nhà thầu ở các ban QLDA.

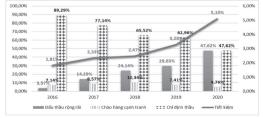
Bước 2: Phỏng vấn chuyên gia nhằm xác định danh mục các YTAH ở các ban QLDA.

Bước 3: Khảo sát đánh giá các YTAH theo thang đo Likert 5 cấp độ theo tứ tự tăng dần từ 1 đến 5 với số lượng mẫu n=5*m [2].

Bước 4: Phân tích dữ liệu thu thập được: (1) Kiểm định thang đo hệ số Cronbach's Alpha từ 0,6 trở lên [3] và hệ số tương quan biến tổng lớn hơn 0,3; (2) Phân tích nhân tố khám EFA với các tham số thống kê quan trọng (i) KMO với 0,5<KMO<1 [4], (ii) Kiểm định Bartlett [4]; (3) Chỉ số Eigenvalue [4]; (4) Phương sai trích [4]; (5) Hệ số tải nhân tố lớn hơn 0,55 được sử dụng để phân tích [4]; (6) Ma trận xoay với phép xoay Varimax.

Bước 5: Thống kê giá trị trung bình ý kiến đánh giá YTAH (Mean).

2.2. Thực trạng



Nguồn: Các Ban QLDA và Phát triển quỹ đất quận, huyện, thuộc TP. Cần Thơ [5] Hình 2.2: Hiệu quả hoạt động đấu thầu giai đoạn 2016 - 2020

Dựa vào bảng số liệu tổng hợp, trong các năm từ 2016 đến 2020 ở các ban QLDA, tỷ lệ chỉ định thầu trên toàn bộ gói thầu giảm dần theo từng năm, từ 89,29% năm 2016 xuống 47,62% năm 2020. Tỷ lệ tiết kiệm từ hoạt động đấu thầu tăng dần theo từng năm, từ 1,81% năm 2016 lên 5,10% năm 2020. Trong các năm từ 2016 đến 2020, nguồn vốn đầu tư chủ yếu là nguồn ngân sách địa phương quản lý, các gói thầu xây lắp chủ yếu có quy mô nhỏ, áp dụng hình thức chỉ định thầu nên kinh phí tiết kiệm thông qua đấu thầu thấp. Càng về sau, áp dụng đấu thầu qua mạng nên tỷ lệ giảm giá thầu trong các gói thầu xây lắp của ban QLDA tăng lên đáng kể (từ 1,8% năm 2016 lên 5,10% năm 2020) và đã tiết kiệm cho Nhà nước một khoản ngân sách lớn.

2.3. Nhận dạng các YTAH

Khảo lược các nghiên cứu trước đây liên quan đến công tác quản lý đấu thầu và lựa chọn nhà thầu ở Việt Nam nói chung và ở các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long nói riêng, căn cứ các quy định pháp lý của Việt Nam hiện hành liên quan đến công tác đấu thầu, cùng phỏng vấn ý kiến chuyên gia (n =10), 27 YTAH thuộc 6 nhóm YTAH công tác quản lý đấu thầu và lựa chọn nhà thầu được nhận dạng gồm: F01 - Năng lực đơn vị mời thầu (ban QLDA); F02 - Năng lực đơn vị tư vấn hồ sơ mời thầu; F03 - Năng lực đơn vị thẩm định hồ sơ mời thầu; F04 - Chất lượng hồ sơ mời thầu; F05 - Đánh giá hồ sơ dự thầu; F06 - Thương thảo hợp đồng.

3. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUÂN

3.1. Thống kê mô tả đối tượng khảo sát

135 phiếu khảo sát được gửi đi theo phương pháp lấy mẫu thuận tiện gián tiếp qua email và trực tiếp bằng bản cứng. Số phiếu thu về 105 phiếu, chiếm 77,77% số phiếu gửi đi. 102 số phiếu hợp lệ, chiếm 75,55% số phiếu gửi đi. Kinh nghiệm người tham gia khảo sát trên 10 năm chiếm 37,3%, Trên 20 năm chiếm 8,8%. Giám đốc các cơ quan, ban, ngành được khảo sát chiếm 1,7%, trưởng các bộ phận chuyên môn chiếm 8,8%, chuyên gia trong lĩnh vực đấu thầu và thẩm định chiếm 2,0%. 70,0% là các chuyên viên và kỹ sư. Với vai trò chủ đầu tư và ban QLDA chiếm 29,4%. Các đơn vị tư vấn đấu thầu và thẩm định hồ sơ đấu thầu chiếm 30,4% tổng số người được khảo sát.

3.2. Phân tích độ tin cậy

Thang đo YTAH gồm 27 biến quan sát thuộc 6 nhóm YTAH, được kiểm định bằng hệ số Cronchbach's Alpha, có giá trị đều lớn hơn 0,6 và đủ tin cậy để phân tích dữ liệu.

Bảng 3.1. Độ tin cậy của thang đo bằng hệ số Cronbach's Alpha

Nhóm YTAH	Cronbach's Alpha (CA)		
F01	0,771		
F02	0,854		
F03	0,878		
F04	0,886		
F05	0,910		
F06	0,886		

3.3. Phân tích nhân tố khám phá (EFA)

Phân tích chỉ số KMO và Kiểm định Bartlett cho thấy, trị số KMO là 0,904, đủ điều kiện đủ để phân tích nhân tố (0,5<KMO <1), nhân tố thích hợp với tập dữ liệu nghiên cứu. (2) Kiểm định Bartlett (Bartlett's test of sphericity) với Sig. Barlett's Test là 0,000 nên các biến quan sát trong nhân tố có tương quan với nhau, đạt yêu cầu về giá trị hội tụ. Phân tích nhân tố là phù hợp.

Kết quả tổng phương sai trích với phép trích PCA - Principal Components Analysis cho thấy: (1) Chỉ số Eigenvalue: 1,348, lớn hơn 1 và xác định được 4 nhân tố mang ý nghĩa tóm tắt thông tin tốt nhất; (2) Tổng phương sai trích: 70,383% ≥ 50%, cho thấy mô hình EFA của YTAH quản lý đấu thầu và lựa chọn nhà thầu là phù hợp. Như vậy, 4 nhóm nhân tố được trích giải thích được 70,383% biến thiên của dữ liệu các biến quan sát.

Dựa vào kết quả ma trận xoay, một số biến hội tụ ở nhân tố khác ban đầu. Yếu tố TT16 "Điều kiện cụ thể của hợp đồng" không hội tụ và không giải thích cho nhóm nào, do đó bị loại. 26 YTAH còn lại hội tụ dựa trên sự tương quan của các biến được phân loại và giải thích thông qua *Bảng 3.2*.

Bảng 3.2. Nhóm nhân tố ảnh hưởng

ID	Nhóm YTAH	ҮТАН	
F01	Chất lượng hồ sơ mời thầu	DG22, CL14, CL17, DG21, DG20, DG18, TV06, CL15, CL13, DG19	
F02	Năng lực tư vấn và thẩm định	TD12, TV08, TD09, TD11, TV07, TV05, TD10	
F03	Thưởng thảo hợp đồng	TT25, TT27, TT26, TT24, TT23	
F04	Năng lực đơn vị mời thầu	MT04, MT01, MT02, MT03	

3.4. Xác định mức độ ảnh hưởng và thảo luận kết quả nghiên cứu

Bảng 3.3. Mức độ ưu tiên các YTAH

Bang 5.5. The do do de lien ede 1 mm						
	N	Mean	Std. Deviation	Rank		
MT03. Tuân thủ các qui định về đấu thầu xây lắp	102	4,51	,609	1		
CL14. Tiêu chuẩn đánh giá lựa chọn nhà thầu	102	4,38	,797	2		
DG21. Tiêu chí đánh giá năng lực tài chính của nhà thầu tham gia	102	4,33	,775	3		
MT02. Am hiểu về nội dung gói thầu xây lắp	102	4,32	,692	4		
CL17. Yêu cầu về mặt kỹ thuật - tài chính - nhân sự - thiết bị	102	4,31	,689	5		
DG20. Tiêu chí đánh giá uy tín, năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu	102	4,31	,758	6		
DG18. Tính hợp lệ của hồ sơ dự thầu	102	4,26	,674	7		
DG19. Tính trung thực của hồ sơ dự thầu	102	4,26	,832	8		
DG22. Tiêu chí đánh giá nhân sự, máy móc thiết bị tham gia gói thầu	102	4,25	,801	9		
TT24. Trách nhiệm giữa các bên liên quan	102	4,25	,801	10		

Bảng 3.4. Nhóm YTAH

ID	Nhóm YTAH	Mean	Rank
F01	Chất lượng hồ sơ mời thầu	4,27	1
F04	Năng lực ban QLDA đầu tư xây dựng	4,25	2
F02	Năng lực tư vấn và thẩm định	4,11	3
F03	Thương thảo hợp đồng	3,96	4

Nghiên cứu xác định các YTAH và mức độ ảnh hưởng của những yếu tố này đến công tác quản lý đấu thầu và lựa chọn nhà thầu ở các ban QLDA ở các quận, huyện ở khu vực đồng bằng sông Cửu Long. Kết quả cho thấy 26 YTAH hội tu và giải thích cho 4 nhóm YTAH. Trong đó, Nhóm F01 "chất lương hồ sơ mời thầu" có mức đô ảnh hưởng lớn nhất, là yếu tố quan trong đảm bảo hiệu quả của việc lưa chọn nhà thầu. Hồ sơ mời thầu được chuẩn bị kỹ và đầy đủ thông tin về pham vi công việc, yêu cầu tiêu chuẩn chất lượng, tiến độ cung cấp cho nhà thầu thông tin cần thiết để đề xuất giá thành, tiến đô thị công hợp lý. Đồng thời, Hồ sơ mời thầu chất lượng là cơ sở xác định được các tiêu chuẩn đánh giá lựa chọn nhà thầu (CL14) với các tiêu chí như: đánh giá về năng lực kỹ thuật, tài chính và nhân sự cũng như uy tín và kinh nghiệm của nhà thầu (CL17, DG21, DG20, DG22) phù hợp với đặc điểm của gói thầu xây lắp cần mời thầu cũng như khuyến khích và thu hút được sư quan tâm của các nhà thầu có năng lực tham gia, tạo được sự cạnh tranh công bằng và minh bạch. Từ đó, chủ đầu tư có thể lưa chon được nhà thầu có năng lực, kinh nghiệm và giá chào thầu phù hợp, tránh phát sinh các vấn đề trong quá trình thực hiện dự án.

Số 09/2023

- YTAH TV06: "Có năng lực và kinh nghiệm tham gia tư vấn đấu thầu: (Mean=4,24) hội tụ và giải thích cho nhóm F01 cho thấy rằng, chất lượng hồ sơ mời thầu bị ảnh hưởng ở mức độ rất cao bởi năng lực của tư vấn đấu thầu. Tổ chức tư vấn đấu thầu với cá nhân hoặc chuyên gia có năng lực và kinh nghiệm sẽ tư vấn lựa chọn phương thức đấu, chuẩn bị hồ sơ mời thầu; các thủ tục và hoạt động liên quan đến công tác lựa chọn nhà thầu đúng với quy định của pháp luật, chuẩn mực và đảm bảo các yêu cầu về chất lượng, tính khả thi, minh bạch, công bằng và hiệu quả. Ngoài ra, các tổ chức tư vấn đấu thầu có năng lực cao sẽ giúp chủ đầu tư tối ưu hóa quá trình đấu thầu, từ đó đảm bảo chọn ra nhà thầu có đề xuất giá cả, chất lượng và thời gian thực hiện tốt nhất phù hợp với dự án.

- Nhóm YTAH F04: Năng lực ban QLDA (Mean=4,25) xếp hạng thứ hai về mức độ ảnh hưởng cho thấy năng lực ban QLDA đóng vai trò rất quan trọng trong công tác quản lý và lựa chọn nhà thầu. Ban QLDA với nhân sự có nhiều kinh nghiệm và năng lực cao sẽ giúp cho việc đánh giá và lựa chọn tư vấn đấu thầu có năng lực và kinh nghiệm tốt để thực hiện các thủ tục đấu thầu và lập hồ sơ mời thầu chất lượng. Xác định mức độ và yêu cầu cũng như thẩm định năng lực của nhà thầu. Bên cạnh đó, trong quá trình thương thảo hợp đồng ban QLDA sẽ tối ưu hóa các điều kiện trong hợp đồng được thiết kế một cách chính xác và hợp lý cũng như các điều kiện đảm bảo rủi ro. Xử lý các tình huống đấu thầu hiệu quả, phù hợp với các bên tham gia đấu thầu và tuân theo pháp luật hiện hành.

4. KẾT LUẬN

Với mục tiêu xác định và đánh giá mức độ ảnh hưởng của các YTAH cũng như các nhóm YTAH đến công tác quản lý đấu thầu và lựa chọn nhà thầu tại các ban QLDA đầu tư xây dựng ở các quận, huyện khu vực đồng bằng sông Cửu Long, 26 biến quan sát thuộc 4 YTAH được xác định và xếp hạng, đánh giá. Biến quan sát MT03 - "Tuân thủ các qui định về đấu thầu xây lắp" (Mean=4,51) có mức đô ảnh hưởng cao nhất. Tiếp theo, hai biến quan sát CL14 - "Tiêu chuẩn đánh giá lựa chọn nhà thầu" (Mean=4,38) và DG21 - "Tiêu chí đánh giá năng lực tài chính của nhà thầu tham gia" (Mean=4,33) lần lượt xếp thứ 2 và thứ 3. Nhóm YTAH F01 - "Chất lượng hồ sơ mời thầu" được đánh giá có mức độ ảnh hưởng lớn nhất đến việc lưa chon nhà thầu. Tiếp theo ở vị trí thứ hai là yếu tố F04 - "Năng lực Ban QLDA ĐTXD". Ở vị trí thứ 3 và thứ 4 lần lượt là các yếu tố F02 -"Năng lực tư vấn và thẩm định" và F03 - "Thương thảo hợp đồng". Kết quả nghiên cứu cho thấy rằng, chất lượng hồ sơ mời thầu trong việc lựa chọn nhà thầu; năng lực của ban QLDA cũng như tư vấn và thẩm định hồ sơ đấu thầu trong công tác quản lý đấu thầu và lựa chọn nhà thầu đóng vai trò vô cùng quan trọng.

Trên cơ sở kết quả nghiên cứu, để nâng cao hiệu quả cũng như hạn chế ảnh hưởng của các yếu tố đến công tác quản lý đấu thầu và lựa chọn nhà thầu tại các ban QLDA, một số ý kiến được đề xuất như sau: (1) Nâng cao năng lực

nhân sự của ban QLDA cũng như tổ chức tư vấn và tổ chức thẩm định hồ sơ đấu thầu; (2) Áp dụng công nghệ thông tin như sử dụng các phần mềm QLDA, báo giá để tăng cường hiệu quả trong việc mời thầu; (3) Tăng tỷ lệ lựa chọn nhà thầu qua mạng; (4) Tăng cường sự giám sát và trao đổi thông tin của các ban QLDA trong quá trình đấu thầu để đảm bảo quá trình mời thầu diễn ra đúng quy trình, đảm bảo tính minh bạch và công bằng; (5) Thúc đẩy sự tham gia của các nhà thầu địa phương trong các gói thầu có giá trị nhỏ có thể giúp tăng cường tính cạnh tranh và giảm chi phí; (6) Tuân thủ pháp luật và thực hiện các biện pháp phòng chống tham nhũng.

Lời cảm ơn: Nghiên cứu này nhận được sự giúp đỡ và hỗ trợ của Ban QLDA và Phát triển quỹ đất Thốt Nốt, TP. Cần Thơ và các kỹ sư của các ban QLDA, nhà thầu, tư vấn ở các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam (2013), *Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013*.
- [2]. Kline, P. (2014), An easy guide to factor analysis, Routledge.
- [3]. H. Trọng và C.M. Ngọc (2008), *Phân tích dữ liệu nghiên cứu với SPSS, T.2, Dùng với SPSS phiên bản 11.5, 13, 14, 15, 16*, Hồng Đức.
- [4]. Yong, A.G. and Pearce, S. (2013), A beginner's guide to factor analysis: Focusing on exploratory factor analysis, Tutorials in quantitative methods for psychology, 9(2), pp.79-94.
- [5]. Báo cáo công tác lựa chọn nhà thầu tại ban QLDA giai đoạn 2016 2020.
- [6]. Quốc hội (2014), Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014.
- [7]. Thông tư số 03/2015/TT-BKHĐT ngày 06/5/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc quy định chi tiết lập hồ sơ mời thầu xây lắp.
- [8]. Thông tư liên tịch số 07/2015/TTLT-BKHĐT-BTC ngày 08/9/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Tài chính Quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu, lựa chọn nhà thầu qua mạng.
- [9]. Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu.
- [10]. Thông tư số 23/2015/TT-BKHĐT ngày 21/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết lập báo cáo đánh giá hồ sơ dự thầu.
- [11]. Thông tư số 04/2017/TT-BKHĐT ngày 15/11/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định chi tiết về lựa chọn nhà thầu qua Hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia.

Ngày nhận bài: 25/6/2023 Ngày chấp nhận đăng: 17/7/2023 Người phản biện: TS. Huỳnh Thị Yến Thảo ThS. Nguyễn Minh Đức